TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Y** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 161/2018/QĐST-HNGĐ	*Y, ngày 24 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 247/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2018. Giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Hoàng Thùy D – Sinh năm 1987.

HKTT: Tổ 5XB, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 12X, đường H Tổ 3X, phường N , thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Lê Xuân T – Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Phòng PC 4X, Công an tỉnh Y.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 357, Điều 468 của Bộ Luật Dân Sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Hoàng Thùy D và anh Lê Xuân T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung:

Chị Đặng Hoàng Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Hoàng A – sinh ngày 19-7-201X cho đến khi cháu Hoàng A đủ 18 tuổi. Anh Lê Xuân T cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng / 01 tháng (hai triệu đồng chẵn) kể từ 01/8/2018 đến khi cháu Hoàng A đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Đặng Hoàng Thùy D có đơn yêu cầu Thi hành án mà anh Lê Xuân T chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng còn ph ải chịu thêm khoản lãi theo quy đ ịnh tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

2.2. Về án phí: Chị Đặng Hoàng Thùy D phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung . Tổng cộng là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số tiền AA/2017/0000588 ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Y, tỉnh Yên Bái;

Chị D đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Y;
- UBND xã S, huyện V,Tỉnh Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thế Hòa